kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

*(Đề thi có 2 trang)*

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: HÓA HỌC - LỚP 12

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

*Phát hành ngày 29/10/2026*

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

**Mã đề: H12.CK1.142**

## PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

**Câu 1.** Ba kim loại $A$, $B$, $C$ đều tạo ion $M^{2+}$, nhưng **thứ tự của chúng trong dãy điện hoá đã bị mất**. Phòng thí nghiệm còn giữ một ma trận thử: nhúng lá kim loại vào dung dịch muối của kim loại kia và ghi lại có lớp kim loại mới bám hay không.

| **Nhúng vào →** | **dung dịch $A^{2+}$** | **dung dịch $B^{2+}$** | **dung dịch $C^{2+}$** |
|---|---|---|---|
| lá $A$ | — | có lớp kim loại mới | có lớp kim loại mới |
| lá $B$ | không đổi | — | không đổi |
| lá $C$ | không đổi | có lớp kim loại mới | — |

Quy tắc dùng cho bài: phản ứng $M + N^{2+} \to M^{2+} + N$ tự xảy ra khi $M$ hoạt động mạnh hơn $N$ mỗi phản ứng đổi **một** mol kim loại tan lấy **một** mol kim loại bám (cả hai ion đều $+2$).

| **Kim loại** | $A$ | $B$ | $C$ |
|---|---|---|---|
| Khối lượng mol (g/mol) | 56 | 59 | 119 |

**Dòng nước mô hình.** $3,9$ L nước chứa $1,02$ mmol/L ion $C^{2+}$ và $0,69$ mmol/L ion $B^{2+}$, cho chảy lần lượt qua **cartridge $A$** rồi **cartridge $C$** (mỗi cartridge nhồi kim loại tương ứng). **Sau cartridge $A$.** Lấy 10 mL dòng ra, định mức thành 200 mL rồi đo ion $A^{2+}$: được $2,79$ mg/L, trong đó nền của phép đo là $0,34$ mg/L và hiệu suất thu hồi của phép đo là $0,923$. Cân cartridge trước và sau: khối lượng **thay đổi** $0,1233$ g (đã trừ mẫu trắng của phép cân). **Sau cartridge $C$.** Cũng lấy 10 mL, định mức 200 mL rồi đo ion $C^{2+}$: được $3,92$ mg/L, nền $0,45$ mg/L, hiệu suất thu hồi $0,989$. Dòng sau hai cartridge được định mức thành $4,1$ L. Bỏ qua mọi kết tủa, tạo phức và mọi phản ứng khác ngoài các phản ứng thế đã nêu. Hỏi: tổng nồng độ khối lượng của hai kim loại **còn tan** trong dòng sau định mức bằng bao nhiêu mg/L?

**A.** $76,4$ mg/L **B.** $80,3$ mg/L **C.** $80,1$ mg/L **D.** $70,9$ mg/L

**Câu 2.** Một mẫu vật liệu composite nặng 80 kg, trong đó vật liệu cốt chiếm 40% khối lượng. Khối lượng vật liệu nền trong mẫu là

**A.** 80 kg **B.** 32 kg **C.** 48 kg **D.** 40 kg

**Câu 3.** Chỉ số iodine của một chất béo cho biết

**A.** mức độ không no, tức số liên kết đôi trong phân tử **B.** lượng acid béo tự do có trong chất béo
**C.** khối lượng mol của chất béo **D.** lượng glycerol thu được khi thuỷ phân

**Câu 4.** Thời gian phân huỷ ước tính của túi nylon là

**A.** 1 năm **B.** 200 năm **C.** 210 năm **D.** 80 năm

**Câu 5.** Một mẫu cao su buna có hệ số polymer hoá bằng 4500. Phân tử khối trung bình của nó bằng

**A.** 324000 **B.** 4500 **C.** $83,3$ **D.** 243000

## PHẦN II. TỰ LUẬN

**Câu 6.** Khử một mol nitrobenzene thu được tối đa bao nhiêu mol aniline?

.....

.....

.....

**Câu 7.** Điện phân dung dịch muối của Sn ($A = 119$, $n = 2$) với cường độ 1 A thu được $3,6$ g kim loại. Tính thời gian điện phân, theo giây.

.....

.....

.....